

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định một số chính sách khuyến khích xã hội hóa
đối với các hoạt động trong lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, y tế,
văn hoá, thể thao, môi trường trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá.**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HOÁ

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Nghị định số 69/2008/NĐ-CP ngày 30 tháng 5 năm 2008 của Chính phủ về chính sách xã hội hoá trong lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, y tế, văn hoá, thể thao, môi trường;

Căn cứ Quyết định số 1466/QĐ-TTg ngày 10/10/2008 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Danh mục chi tiết các loại hình, tiêu chí quy mô, tiêu chuẩn của các cơ sở thực hiện xã hội hóa trong lĩnh vực giáo dục - đào tạo, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường;

Căn cứ Thông tư số 135/2008/TT-BTC ngày 31/12/2008 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn Nghị định số 69/2008/NĐ-CP ngày 30/5/2008 của Chính phủ về chính sách xã hội hoá trong lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, y tế, văn hoá, thể thao, môi trường;

Căn cứ Nghị quyết số: 23/2011/NQ-HĐND ngày 17/12/2011 của Hội đồng Nhân dân tỉnh Thanh Hoá về một số chính sách khuyến khích xã hội hoá đối với các hoạt động trong lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, y tế, văn hoá, thể thao, môi trường trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Quy định một số chính sách khuyến khích xã hội hóa đối với các hoạt động trong lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, y tế, văn hoá, thể thao, môi trường trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá. Cụ thể như sau:

I. Chính sách miễn, giảm tiền sử dụng đất, tiền thuê đất.

1. Phạm vi điều chỉnh

Lĩnh vực xã hội hóa bao gồm: giáo dục - đào tạo, dạy nghề; y tế; văn hoá; thể dục thể thao; môi trường.

2. Đối tượng áp dụng.

- Các cơ sở ngoài công lập được thành lập và có đủ điều kiện hoạt động theo quy định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền trong các lĩnh vực xã hội hoá.

- Các tổ chức, cá nhân hoạt động theo Luật doanh nghiệp có các dự án đầu tư, liên doanh, liên kết hoặc thành lập các cơ sở hoạt động trong các lĩnh

vực xã hội hoá có đủ điều kiện hoạt động theo quy định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

- Các cơ sở sự nghiệp công lập thực hiện góp vốn, huy động vốn, liên doanh, liên kết theo quy định của pháp luật thành lập các cơ sở hạch toán độc lập hoặc doanh nghiệp hoạt động trong các lĩnh vực xã hội hoá theo quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

(Sau đây gọi tắt là cơ sở thực hiện xã hội hoá).

3. Điều kiện được hưởng:

- Dự án đầu tư vào lĩnh vực khuyến khích xã hội hoá phải nằm trong quy hoạch mạng lưới phát triển ngành đã được phê duyệt.

- Cơ sở thực hiện xã hội hoá phải thuộc danh mục các loại hình và đáp ứng tiêu chí quy mô, tiêu chuẩn ban hành kèm theo Quyết định số 1466/QĐ-TTg ngày 10/10/2008 của Thủ tướng Chính phủ.

- Cơ sở thực hiện xã hội hóa không được chuyển nhượng đất đã được nhà nước giao để thực hiện xã hội hóa.

4. Nội dung chính sách khuyến khích

Các cơ sở thực hiện xã hội hóa được Nhà nước giao đất hoặc cho thuê đất đã hoàn thành giải phóng mặt bằng để xây dựng các công trình xã hội hoá theo các hình thức:

- Giao đất không thu tiền sử dụng đất;
- Cho thuê đất và miễn tiền thuê đất;
- Giao đất có thu tiền sử dụng đất và được miễn tiền sử dụng đất.

Chính sách hỗ trợ kinh phí GPMB, hỗ trợ tái định cư được thực hiện theo quy định tại Nghị định số 69/2008/NĐ-CP ngày 30/5/2008 của Chính phủ về chính sách xã hội hoá trong lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, y tế, văn hoá, thể thao, môi trường; Thông tư số 135/2008/TT-BTC ngày 31/12/2008 của Bộ Tài Chính hướng dẫn Nghị định số 69/2008/NĐ-CP ngày 30/5/2008 của Chính phủ về chính sách xã hội hoá trong lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, y tế, văn hoá, thể thao, môi trường và Quyết định này.

Riêng đối với đất đô thị, đất ở, được hưởng chế độ miễn, giảm thu tiền sử dụng đất, tiền thuê đất như sau:

4.1. Đối với lĩnh vực văn hoá, thể thao, môi trường:

Được miễn 100% tiền sử dụng đất, tiền thuê đất của dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh.

4.2. Đối với lĩnh vực giáo dục đào tạo, dạy nghề, y tế

a) Các cơ sở thực hiện xã hội hóa đầu tư vào lĩnh vực Đông y (y học cổ truyền); điều dưỡng và phục hồi chức năng; bảo trợ xã hội, chăm sóc người tàn tật, trẻ em mồ côi; dạy nghề cho người tàn tật, trẻ em có hoàn cảnh đặc

biệt khó khăn, được miễn 100% tiền sử dụng đất, tiền thuê đất không phân biệt địa bàn đầu tư.

b) Các cơ sở thực hiện xã hội hóa đầu tư vào lĩnh vực giáo dục, đào tạo, dạy nghề, y tế còn lại.

- Được giảm 60% tiền sử dụng đất, tiền thuê đất đối với các dự án đầu tư trên địa bàn các phường của Thành phố Thanh Hoá.

- Được giảm 80% tiền sử dụng đất, tiền thuê đất đối với các dự án đầu tư tại các xã thuộc địa bàn Thành phố Thanh Hoá, các phường thuộc địa bàn thị xã Bỉm Sơn; thị xã Sầm Sơn.

- Được miễn tiền sử dụng đất, tiền thuê đất đối với các dự án đầu tư vào Khu kinh tế Nghi Sơn và các xã, thị trấn còn lại thuộc địa bàn thị xã Bỉm Sơn, Thị xã Sầm Sơn và các huyện.

II. Các chính sách khuyến khích khác:

Các chính sách như: Chính sách cho thuê, xây dựng cơ sở vật chất; lệ phí trước bạ, thuế giá trị gia tăng, thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, thuế thu nhập doanh nghiệp; ưu đãi về tín dụng; huy động vốn; bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế; khen thưởng; xử lý tài sản khi chuyển đổi hình thức hoạt động; được thực hiện theo quy định tại Nghị định 69/2008/NĐ-CP ngày 30/5/2008 của Chính phủ về chính sách xã hội hoá trong lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, y tế, văn hoá, thể thao, môi trường và Thông tư số 135/2008/TT-BTC ngày 31/12/2008 của Bộ Tài Chính hướng dẫn Nghị định số 69/2008/NĐ-CP ngày 30/5/2008 của Chính phủ về chính sách xã hội hoá trong lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, y tế, văn hoá, thể thao, môi trường.

III. Hiệu lực thi hành:

1. Chính sách này áp dụng cho các Dự án thuộc lĩnh vực xã hội hoá kể từ ngày 01/01/2012.

2. Đối với những dự án đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt kể từ ngày Nghị định 69/2008/NĐ-CP ngày 30/5/2008 của Chính phủ có hiệu lực thi hành đến trước ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành, thì thực hiện theo Quyết định của cấp có thẩm quyền đã quyết định.

Điều 2.

1. Giám đốc các Sở, ban, ngành cấp tỉnh có liên quan; Chủ tịch Ủy ban Nhân dân các huyện, thị xã, Thành phố căn cứ theo chức năng, nhiệm vụ quyền hạn của mình có trách nhiệm thực hiện và hướng dẫn cho các cơ sở thực hiện xã hội hoá theo Qui định này.

2. Sở Tài chính có trách nhiệm:

Hàng năm, căn cứ vào các văn bản hướng dẫn, căn cứ kế hoạch phát triển kinh tế xã hội và dự toán ngân sách nhà nước và tình hình thực tế của địa phương, tham mưu trình cấp có thẩm quyền phê duyệt kinh phí thực hiện chính sách trong phương án phân bổ dự toán ngân sách hàng năm.

Triển khai, theo dõi thực hiện Quy định này; chủ trì cùng các sở, ban, ngành và địa phương liên quan xử lý những vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện, hoặc báo cáo Ủy ban Nhân dân tỉnh để xem xét xử lý; định kỳ vào tháng 10 hàng năm, đánh giá tình hình thực hiện và kiến nghị những vấn đề mới phát sinh cần xử lý, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Xây dựng, Sở Tài nguyên & Môi trường, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Y tế, Sở Văn hoá Thể thao và Du lịch, Sở Lao động Thương binh và Xã hội, các tổ chức tín dụng tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh về quy hoạch xây dựng, quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch ngành, trên cơ sở đó công khai cho các tổ chức, cá nhân có nhu cầu đầu tư vào các lĩnh vực xã hội hoá, đồng thời thực hiện tốt công tác quản lý quy hoạch trên địa bàn toàn tỉnh.

6. Cục Thuế tỉnh, Cục Hải quan, Sở Nội vụ, Bảo hiểm xã hội tỉnh, Ngân hàng nhà nước tỉnh Thanh Hoá, theo chức năng nhiệm vụ được giao có trách nhiệm hướng dẫn, giải quyết các chính sách về thuế, phí, lệ phí; ưu đãi tín dụng, huy động vốn; bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và khen thưởng đối với các cơ sở thực hiện xã hội hóa thực hiện theo Nghị định số 69/2008/NĐ-CP ngày 30/5/2008 của Chính phủ.

7. Cơ sở thực hiện xã hội hóa có trách nhiệm tổ chức triển khai dự án đúng tiến độ đã cam kết; sau 01 năm kể từ ngày được cấp giấy chứng nhận đầu tư nếu dự án chưa triển khai xây dựng, hoặc sau 02 năm nếu dự án triển khai không đúng tiến độ mà cơ sở thực hiện xã hội hóa không có lý do chính đáng được Ủy ban Nhân dân tỉnh chấp thuận thì Ủy ban Nhân dân tỉnh sẽ thu hồi dự án theo quy định của Pháp luật. Cơ sở thực hiện xã hội hóa phải sử dụng đất đúng mục đích và phù hợp với quy hoạch; trường hợp sử dụng đất không đúng mục đích thì bị thu hồi đất theo quy định của pháp luật về đất đai, đồng thời phải nộp ngân sách nhà nước toàn bộ tiền thuê đất, tiền sử dụng đất được miễn theo giá đất tại thời điểm bị thu hồi đối với thời gian sử dụng không đúng mục đích.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày, kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Thủ trưởng các tổ chức, đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
 - Bộ Tài chính;
 - Cục KTVBQPPL Bộ Tư pháp;
 - TTr Tỉnh uỷ; TTr HĐND tỉnh;
 - Đoàn ĐBQH tỉnh;
 - Các thành viên UBND tỉnh;
 - Viện KSND tỉnh; TAND tỉnh;
 - Sở Tư pháp;
 - Website Chính phủ;
 - Lưu: VT, KTTT.
- QĐCĐ 11-021

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Trịnh Văn Chiến